

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày: 01-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Lược

2. Ông Nguyễn Quốc Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký TAND thị xã Bỉm Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh ngày: 05 tháng 10 năm 1991, tại thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Q, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn Th, con bà: Đỗ Thị Ch (đều còn sống); Bị cáo có vợ là Bùi Thị N, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2018) và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến ngày 06/7/2020 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp đặt tiền đề bảo đảm. Có mặt.

- Người bị hại: Vũ Quang L, sinh năm 1993

Trú tại: khu phố 2, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, Nguyễn Đức H cùng với bạn gái là Bùi Thị M đến cửa hàng Thế giới công nghệ số B của anh Vũ Quang L để mua điện thoại cho M. Sau khi xem, M quyết định mua trả góp chiếc điện thoại Iphone X màu trắng. Làm thủ tục mua bán xong, chủ quán đưa cho M 01 chiếc túi bóng màu đỏ để đựng điện thoại. M cầm lấy và đặt chiếc túi bóng xuống bàn rồi ngồi bấm chiếc điện thoại vừa mua được. Lúc này, Nguyễn Đức H hỏi chủ quán cho xem chiếc điện thoại

Iphone XS Max màu đen, dung lượng 64 GB rồi lợi dụng sự sơ hở của chủ quán đang tư vấn cho khách nên không để ý H đã nảy sinh ý định trộm cắp. H dùng tay trái nghe điện thoại còn tay phải cầm chiếc túi bóng đỏ của M đang để trên mặt bàn để lên chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen để che giấu. Sau đó, H dùng tay phải luồn xuống dưới túi bóng đỏ để lấy chiếc điện thoại rồi cho vào trong chiếc túi bóng đỏ. Lúc này, M vẫn đang ngồi bấm điện thoại, H đứng dậy, bảo M “đi về đi”. M nghe H nói liền đứng dậy cầm chiếc túi bóng đỏ rồi đi theo H ra khỏi cửa hàng. Khi cả hai về đến nhà trọ ở xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để nghỉ thì H nói với M chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen là H vừa trộm cắp ở cửa hàng điện thoại trên. M khuyên H mang trả lại chiếc điện thoại nhưng H không nghe nên cả hai nảy sinh mâu thuẫn. Ngày 26/02/2020, M bỏ về nhà ở trên Thạch Thành còn H lên mạng đăng bài để bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được. Sau khi đăng, có một người đàn ông ở Hà Nội (H không quen biết) hỏi mua với giá 10.000.000đ (mười triệu đồng). H mang chiếc điện thoại ra Hà Nội bán cho người này lấy 10.000.000đ (mười triệu đồng) rồi tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 21/6/2020, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết không thể trốn tránh nên Nguyễn Đức H đã đến Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

** Tang vật, tài sản thu giữ:* Không

Ngày 29/2/2020, Hội đồng định giá UBND thị xã B có kết luận định giá tài sản mô phỏng, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max dung lượng 64 GB màu đen mua tháng 2/2020 tại thời điểm bị xâm hại có giá trị 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-BS ngày 11/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 điều 173; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức H từ 04 đến 07 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/8/2020 bị cáo đã tự nguyện nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tiếp đến ngày 28/8/2020 bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền còn lại là 14.000.000đ cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm. Nên miễn xét.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên; VKSND thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và báo cáo của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, tại cửa hàng Thế giới công nghệ số B, địa chỉ: Số 23, đường N, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Đức H đã lợi dụng sự sơ hở của của anh Vũ Quang L (là chủ cửa hàng), lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động IphoneXS Max dung lượng 64 GB màu đen, trị giá 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất vụ án:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo H đã thực hiện hành vi một cách táo bạo, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, HĐXX cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo Nguyễn Đức H, như thế mới có thể giáo dục bị cáo cáo thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo có bố là người tham gia quân đội được Nhà Nước ghi nhận và tặng thưởng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS nên áp dụng Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, để bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bim Sơn đã ra Lệnh truy nã đối với

bị cáo. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với các quy định tại khoản 5 Điều 173BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chiếc điện thoại di động XS Max dung lượng 64 GB màu đen bị cáo chiếm đoạt của anh Vũ Quang L, bị cáo đã bán cho một người đàn ông ở Hà Nội không xác định được tên tuổi cụ thể của người này nên hiện chưa thu hồi được. Theo Hội đồng định giá mô phỏng chiếc điện thoại XS Max dung lượng 64 GB màu đen có giá trị 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng). Anh L yêu cầu bị cáo bồi thường.

Ngày 25/8/2020 bị cáo đã tự nguyện nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn để bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tiếp đến ngày 28/8/2020 bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền còn lại là 14.000.000đ cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên miễn xét.

[8] Về những vấn đề khác: Đối với Bùi Thị M là người xách chiếc túi bóng đồ ra khỏi cửa hàng. M không biết bên trong chiếc túi của mình có chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý đối với M.

Người đàn ông mua lại chiếc điện thoại của bị cáo trộm cắp được, do không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu nên không thu được chiếc điện thoại và không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về án phí dân sự sơ thẩm, do trước khi mở phiên tòa bị cáo và người bị hại thỏa thuận và bồi thường với nhau xong, bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 05 (năm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam là 15 ngày (từ ngày 22/6/2020 đến ngày 06/7/2020).

* Về trách nhiệm dân sự:

Chuyển số tiền 2.000.000 đồng bị cáo đã nộp để bồi thường cho người bị hại anh Vũ Quang L tại Chi Cục Thi hành án thị xã Bỉm Sơn theo biên lai thu số AA/2019/0000284 ngày 25/8/2020. Người bị hại anh Vũ Quang L được nhận lại số tiền bồi thường thiệt hại 2.000.000đ tại Chi Cục Thi hành án thị xã Bỉm Sơn. Như vậy, về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7,

Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a,f,g khoản 1 điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(01/9/2020), người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Bim Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Sang